

## ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU/ TERMS OF REFERENCE

- 1. Tập huấn TOT về chuyển tiếp từ giáo dục mầm non lên tiểu học cho giáo viên mầm non, tiểu học và cán bộ quản lý trường học và hỗ trợ giám sát kỹ thuật tại hiện trường/ ToT Training on the transition from pre to primary education for preschool and primary teachers and school managers. And coaching visits on implementation in transition period**
- &**
- 2. Tập huấn về xây dựng kế hoạch phát triển trường học và giám sát hỗ trợ kỹ thuật có sự tham gia, trong đó có sự lồng ghép kế hoạch chuyển tiếp, giới và khuyết tật/ Training on developing a school plan and supportive supervision integrating transition, gender and disability inclusion with the participatory method**

**(Hoạt động 1.1.1; 1.1.2; 2.1.1; 2.1.3/ VN04-036)**

### 1. GIỚI THIỆU/ INTRODUCTION

ChildFund Việt Nam là văn phòng đại diện của ChildFund Australia – một tổ chức phát triển quốc tế độc lập và phi tôn giáo hoạt động để giảm nghèo cho trẻ em trong các cộng đồng đang phát triển.

*ChildFund Vietnam is the representative office of ChildFund Australia – an independent international development organisation that works to reduce poverty for children in developing communities.*

ChildFund Australia là thành viên của Liên minh ChildFund – một mạng lưới toàn cầu gồm 12 tổ chức hỗ trợ hơn 23 triệu trẻ em và gia đình của họ tại 70 quốc gia. ChildFund Australia đã đăng kí hoạt động trong lĩnh vực thiện nguyện, là một thành viên của Hội đồng Phát triển Quốc tế Australia và được chính thức công nhận bởi Bộ Ngoại giao và Thương mại – cơ quan quản lý các chương trình viện trợ nước ngoài của chính phủ Australia.

*ChildFund Australia is a member of the ChildFund Alliance – a global network of 12 organisations which assists almost 23 million children and their families in 70 countries. ChildFund Australia is a registered charity, a member of the Australian Council for International Development, and fully accredited by the Department of Foreign Affairs and Trade which manages the Australian Government’s overseas aid program.*

ChildFund bắt đầu làm việc tại Việt Nam năm 1995 và hợp tác với trẻ em, cộng đồng và các tổ chức địa phương để tạo ra sự thay đổi bền vững, thực hiện các hoạt động cứu trợ nhân đạo khẩn cấp và thúc đẩy quyền trẻ em.

*ChildFund began working in Vietnam in 1995 and works in partnership to create community and systems change which enables vulnerable children and young people, in all their diversity, to assert and realise their rights.*

Các dự án được thực hiện ở các tỉnh miền núi phía bắc Việt Nam bao gồm Bắc Kạn, Cao Bằng và Hòa Bình, nơi người dân đa số thuộc các nhóm dân tộc thiểu số, thường là nhóm dễ bị tổn thương và bị sao lãng trong xã hội.

*Projects are implemented in the northern provinces of Bac Kan, Cao Bang and Hoa Binh, where most people are from ethnic minority groups; often the most vulnerable or marginalised sections of the population.*

Các dự án của ChildFund Việt Nam tập trung vào quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em, giáo dục, y tế và phúc lợi cho trẻ em. ChildFund Việt Nam cũng ưu tiên xây dựng khả năng tự thích ứng của thanh

thiếu niên bằng cách tạo cơ hội cho trẻ em và thanh thiếu niên tham gia các hoạt động thể thao, đào tạo kỹ năng sống và hỗ trợ các em tham gia quá trình ra quyết định của địa phương.

*ChildFund Vietnam’s projects focus on child rights and child protection, education, health, and wellbeing for children. ChildFund Vietnam also prioritises building the resilience of young people, by giving them the opportunity to take part in sports, life skills learning, and supporting their participation in local decision-making processes.*

## 2. THÔNG TIN CƠ BẢN/ BACKGROUND

Từ tháng 08/2021 đến tháng 12/2024, ChildFund hỗ trợ thực hiện dự án “Sẵn sàng vào tiểu học” (VN04-036) tại 4 xã dự án huyện Kim Bôi tỉnh Hòa Bình. Dự án được xây dựng nhằm giúp Trẻ em mầm non và học sinh tiểu học, đặc biệt là trẻ em/học sinh khuyết tật và người dân tộc thiểu số, được chuẩn bị tốt và hỗ trợ để đạt được thành công ở trường học với 3 mục tiêu:

*From August 2021 to December 2024, ChildFund supports the implementation of the project “Ready to enter primary school” (VN04-036) in 4 project communes of Kim Bôi districts, Hoa Binh province. The project is designed to help preschool children and primary school students, especially children/students with disabilities and ethnic minorities, be well prepared and supported to succeed in school with 03 objectives:*

**Mục tiêu 1:** Các giáo viên mầm non và tiểu học (nam, nữ, có và không có khuyết tật) nâng cao kiến thức và kỹ năng để thúc đẩy/hỗ trợ quá trình chuyển tiếp, tập trung vào hỗ trợ phát triển ngôn ngữ/ **Objective 1:** *Preschool and primary school teachers (M/W, w and w/o disabilities) have improved knowledge and skills to facilitate the transition period with a focus on language barriers*

**Mục tiêu 2:** Các quản lý trường học và cán bộ phòng giáo dục & đào tạo (nam và nữ, có hoặc không có khuyết tật) phát triển năng lực giám sát và quản lý môi trường học tập hòa nhập và hỗ trợ quá trình chuyển tiếp có chất lượng cho trẻ em gái và trẻ em trai./ **Objective 2:** *Government officials and school managers (M/W, w and w/o disabilities) develop capacity to supervise and manage a quality, inclusive learning environment and transition period for boys and girls*

**Mục tiêu 3:** Cha mẹ/người chăm sóc trẻ hỗ trợ, chăm sóc, thúc đẩy sự tham gia của trẻ trong quá trình chuyển tiếp/ **Objective 3:** *Parents/caregivers support children's wellbeing, participation and transition to school*

## 3. MỤC TIÊU TUYỂN DỤNG TƯ VẤN/ PURPOSE OF HIRE THE TECHNICAL TRAINER

Để góp phần đạt được mục tiêu 1&2 nêu trên, ChildFund Việt Nam tiến hành tuyển dụng tư vấn/nhóm tư vấn thực hiện các hoạt động tập huấn nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên, cán bộ quản lý các trường mầm non và tiểu học về kiến thức và kỹ năng cơ bản về (1) hỗ trợ trẻ trong giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học, (2) lập kế hoạch năm học trong đó lồng ghép vấn đề chuyển tiếp, khuyết tật và giới. / *In order to contribute to achievement of objective 1&2, ChildFund Vietnam will recruit external consultant (or consultant team) to conduct training courses. The purpose of trainings are to improve capacity for teachers, school managements officers/managers of pre & primary schools about knowledge and skills in two areas: (1) support students in transition period from preschool to primary school and (2) developing a school plan and supportive supervision integrating transition, gender and disability inclusion with the participatory method.*

## 4. PHƯƠNG PHÁP, CÔNG CỤ VÀ NHIỆM VỤ/ METHODOLOGY, TOOLS AND TASKS/DELIVERABLES

### 4.1 Phương pháp và công cụ/methods and tools:

- Sử dụng phương pháp tập huấn lấy học viên làm trung tâm, hội thảo có sự tham gia/ *Using the trainees-centered training and participatory methods*
- Thiết kế công cụ bài test đánh giá trước và sau khóa tập huấn/ *developing pre- and post-tests evaluation training.*
- Thiết kế tài liệu phát tay cho học viên/ *developing handout materials for trainees*
- Đảm bảo sự cân đối giữa lý thuyết và thực hành trong quá trình tập huấn (40 % lý thuyết; 60% thực hành)/ *ensure a balance between theory and practice during training (suggestion: 40 % theory; 60% practice)*
- Nếu do bối cảnh CoVid-19 phức tạp và không thể tập huấn trực tiếp, thì sẽ điều chỉnh phương pháp, công cụ tập huấn phù hợp (thực hiện tập huấn online nếu chính phủ yêu cầu giãn cách xã hội). *If due to the CoVid-19 context complicated, face-to-face training is not possible, training methods and tools will be adjusted accordingly (online training will be considered if the government requires social distancing).*

#### 4.2 Nhiệm vụ tư vấn:

- **Làm việc với Chuyên gia Giáo dục, Quản lý Vùng và Cán bộ dự án để thảo luận và thống nhất về chương trình/kế hoạch/nội dung tập huấn/ *Work with Education Specialist from ChildFund Vietnam, Provincial Manager and Project Officer to discuss and agree on training content and plan***
- **Tập huấn TOT về chuyển tiếp từ giáo dục mầm non lên tiểu học cho giáo viên mầm non, tiểu học và cán bộ quản lý trường học và hỗ trợ giám sát kỹ thuật tại hiện trường/ *ToT Training on the transition from pre to primary education for preschool and primary teachers and school managers. And coaching visits on implementation in transition period***

Gồm các nhiệm vụ cụ thể như sau/ *specific tasks as follows:*

- ✓ Nghiên cứu tài liệu và thiết kế chương trình, nội dung, tài liệu tập huấn (bao gồm cả bài test đánh giá trước và sau tập huấn) với nội dung chính như sau (nhưng không hạn chế)/*Study documents and design training programs, training content and materials (including pre- and post-training evaluation tests) with the following main contents (but not limited):*
  - + Giai đoạn chuyển tiếp quan trọng như thế nào đối với trẻ em; những thay đổi/thách thức mà trẻ em gặp phải trong giai đoạn chuyển tiếp; nhà trường cần làm gì để hỗ trợ trẻ em trong giai đoạn này/. *How the transition period is important for kids; changes/challenges kids face within the transition period; what school needs to do to support kids in the period.*
  - + Thế nào là môi trường học tập hiệu quả trong giai đoạn chuyển tiếp; làm thế nào để tạo ra một môi trường học tập hiệu quả cho trẻ em trong giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học/. *What is an effective learning environment in transition period; how to create an effective learning environment for children in transition from kindergarten to primary school.*
  - + Kỹ thuật/công cụ giám sát/ đánh giá trong giai đoạn chuyển tiếp/ *Technique/tools of monitoring/evaluation in transition period.*
- ✓ Thực hiện 02 khóa tập huấn TOT cho 40 giáo viên cốt cán mầm non và tiểu học huyện Kim Bôi về nội dung trên/ *Provide 02 TOT training courses for the 40 core teachers of pre and primary schools in Kim Boi.*

- ✓ Thiết kế chương trình hỗ trợ, giám sát kỹ thuật tại trường (Bao gồm cả hội thảo phản hồi, rút kinh nghiệm cho giáo viên)/ *Develop support programs, technical supervision at the school (Including reflection workshops and lessons learned for teachers)*
- ✓ Thực hiện 01 chuyến hỗ trợ, giám sát kỹ thuật tại trường. Cụ thể: Hỗ trợ giáo viên áp dụng từ các khóa tập huấn nêu trên tại các trường mầm non và tiểu học và tổ chức hội thảo phản hồi, rút kinh nghiệm cho giáo viên./ *Carry out 01 technical support and supervision trip at the school. Specifically: Support teachers to apply from the above training courses at pre and primary schools and organize reflection workshops and lessons learned for teachers.*
- ✓ Viết báo cáo (01 báo cáo về 02 khóa tập huấn TOT và cáo về hỗ trợ, giám sát kỹ thuật tại trường)/ *Write reports (one report for TOT training and for technical supervision trip)*
- **Tập huấn về xây dựng kế hoạch phát triển trường học và giám sát hỗ trợ kỹ thuật có sự tham gia, trong đó có sự lồng ghép kế hoạch chuyển tiếp, giới và khuyết tật/ *Training on developing a school plan and supportive supervision integrating transition, gender and disability inclusion with the participatory method***
- ✓ Nghiên cứu tài liệu và thiết kế chương trình, nội dung, tài liệu tập huấn (bao gồm cả bài kiểm tra khảo sát trước và sau tập huấn) với nội dung chính như sau (Nhưng không hạn chế) /*Study documents and design training programs, training content and materials (including pre- and post-training evaluation tests) with the following main contents (but not limited):*
  - + Rà soát và điều chỉnh kế hoạch của các trường trong những năm trước và hiện tại để xem các kế hoạch được thực hiện theo phương pháp tiếp cận có sự tham gia như thế nào (đã được tập huấn ở giai đoạn trước), những khó khăn nào họ gặp phải, những gì cần được hỗ trợ thêm/. *Revise/evaluate school plans made by schools in previous years to see how they are applied based on participatory approach (already trained in previous phase), what difficulties they have encountered, what need to be further supported;*
  - + Làm thế nào để lập kế hoạch trường học lồng ghép với giai đoạn chuyển tiếp của học sinh từ mầm non lên tiểu học/ *How to make a school year plan with the transition integrated.*
  - + Lập kế hoạch lồng ghép vấn đề chuyển tiếp, khuyết tật và giới vào kế hoạch của nhà trường; thực hành để lập một kế hoạch quản lý trường học và giám sát đánh giá/. *Organize a training workshop on how to integrate transition, gender and disability inclusion in the school plan; and practise to make a school plan; and M&E*
  - + Phương pháp và kỹ thuật giám sát hỗ trợ (các công cụ, kỹ năng điều hành hội thảo suy ngẫm, phản hồi/họp chuyên môn sau khi quan sát lớp học)/. *Methods and techniques of supportive supervision (tools, facilitated skills for reflection workshops, feedback meetings after observing the classroom)*
- ✓ Thực hiện 02 khóa tập huấn cho 45 cán bộ quản lý về nội dung trên/ *Provide 02 training courses for 45 school managers*
- ✓ Thiết kế chương trình hỗ trợ, giám sát kỹ thuật tại trường (Bao gồm cả hội thảo phản hồi, rút kinh nghiệm cho giáo viên)/*Develop support programs, technical supervision at the school (Including reflection workshops and lessons learned for teachers)*
- ✓ Thực hiện 01 chuyến hỗ trợ, giám sát kỹ thuật tại trường. Cụ thể: Hỗ trợ cán bộ quản lý về việc áp dụng các kiến thức/kỹ năng từ các khóa tập huấn nêu trên tại các trường mầm non và tiểu học và tổ chức hội thảo phản hồi, rút kinh nghiệm cho cán bộ quản lý. *Carry out 01 technical support and supervision trip at the school. Specifically: Support school managers to apply knowledge and skills from the above training courses at pre and*

*primary schools and organize reflection workshops and lessons learned for school management officers and managers.*

- ✓ *Viết báo cáo (01 báo cáo về 02 khóa tập huấn và về hỗ trợ, giám sát kỹ thuật tại trường)/ Write report (one report for training courses and for technical supervision trip)*

## 5. ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION

**Địa điểm:** Tại huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình

**Location:** In Kim Boi district, Hoa Binh province

## 6. KHUNG THỜI GIAN/TIMEFRAME

Khoảng thời gian thực hiện từ tháng **9/2021 đến tháng 5/2022/It is anticipated the assignment will be undertaken from Sep 2021 to May 2022.**

TT	Nội dung
I	<b>Làm việc với Chuyên gia Giáo dục, Quản lý Vùng và Cán bộ dự án để thảo luận và thống nhất về chương trình/kế hoạch/nội dung tập huấn/Work with Education Specialist from ChildFund Vietnam, Provincial Manager and Project Officer to discuss and agree on training content and plan</b>
II	<b>Tập huấn TOT về chuyển tiếp từ giáo dục mầm non lên tiểu học cho giáo viên mầm non, tiểu học và cán bộ quản lý trường học và hỗ trợ giám sát kỹ thuật tại hiện trường/ ToT Training on the transition from pre to primary education for preschool and primary teachers and school managers. And coaching visits on implementation in transition period</b>
1	Nghiên cứu tài liệu và thiết kế chương trình, nội dung, tài liệu tập huấn 02 khóa tập huấn (bao gồm công cụ đánh giá trước và sau khi tập huấn)/. <i>Study documents and design training programs, training content and materials for 02 training course (including pre- and post-training evaluation tests)</i>
2	Thực hiện 02 khóa tập huấn TOT/ <i>Training 02 courses</i>
3	Thiết kế chương trình hỗ trợ, giám sát kỹ thuật tại trường (Bao gồm cả hội thảo phản hồi, rút kinh nghiệm cho giáo viên)/ <i>Develop support programs, technical supervision trip at the school (Including reflection workshops and lessons learned for teachers)</i>
4	Thực hiện 01 chuyến hỗ trợ, giám sát kỹ thuật tại trường. Cụ thể: Dự giờ giáo viên mẫu giáo và giáo viên khối 1-2 (2 ngày) và thực hiện hội thảo phản hồi, rút kinh nghiệm cho giáo viên (1 ngày)/. <i>Carry out 01 technical support and supervision trip at the school. Specifically: Attend class of preschool teachers and grade 1-2 primary school teachers (2 days) and conduct reflection workshops and lessons learned for teachers (1 day)</i>
5	Viết báo cáo/ <i>write report</i>
III	<b>Tập huấn về xây dựng kế hoạch phát triển trường học và giám sát hỗ trợ kỹ thuật có sự tham gia, trong đó có sự lồng ghép kế hoạch chuyển tiếp, giới và khuyết tật/ Training on developing a school plan and supportive supervision integrating transition, gender and disability inclusion with the participatory method</b>

1	Nghiên cứu tài liệu và thiết kế chương trình, nội dung, tài liệu tập huấn 02 khóa tập huấn (bao gồm công cụ đánh giá trước và sau khi tập huấn)/. <i>Study documents and design training programs, training content and materials for 02 training course (including pre- and post-training evaluation tests)</i>
2	Thực hiện 02 khóa tập huấn cho 45 cán bộ quản lý về nội dung trên/ <i>Training 02 courses for 45 cores school management officers and managers</i>
3	Thiết kế chương trình hỗ trợ, giám sát kỹ thuật tại trường (Bao gồm cả hội thảo phản hồi, rút kinh nghiệm cho giáo viên)/ <i>Develop support programs, technical supervision at the school (Including reflection workshops and lessons learned for teachers)</i>
4	Thực hiện 01 chuyến hỗ trợ, giám sát kỹ thuật tại trường. Cụ thể: Hỗ trợ tại các trường mầm non và tiểu học (2 ngày) và thực hiện hội thảo phản hồi, rút kinh nghiệm cho cán bộ quản lý (1 ngày) <i>Carry out 01 technical support and supervision trip at the school. Specifically: support preschool and primary school (2 days) and conduct reflection workshops and lessons learned for school managerment officers and managers (1 day)</i>
5	Viết báo cáo/ <i>write report</i>
<b>TỔNG CỘNG/ TOTAL</b>	
	<b>Ghi chú:</b> Thanh toán dựa trên số ngày làm việc thực tế của tư vấn, số ngày làm việc được cán bộ dự án, đối tác ghi chép và quản lý Vùng xác nhận/ <i>Payment will be based on actual number of working day of trainer. This will be recorded and monitored by ChildFund project officer, PM and government partners</i>

**Sản phẩm (Đầu ra/ kết quả chính)/Product (Main output /result)**

- **Tập huấn TOT về chuyển tiếp từ giáo dục mầm non lên tiểu học cho giáo viên mầm non, tiểu học và cán bộ quản lý trường học và hỗ trợ giám sát kỹ thuật tại hiện trường/ *ToT Training on the transition from pre to primary education for preschool and primary teachers and school managers. And coaching visits on implementation in transition period***
  - (i) 100% (40) nhóm giáo viên cốt cán mầm non và tiểu học huyện Kim Bôi có kiến thức và kỹ năng cơ bản về giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học, tập huấn lại cho các giáo viên khác/. *100% (40 teachers) core teachers of pre and primary schools in Kim Boi district has basic knowledge and skills to support children in the transition period from preschool to primary school. And the these core teachers are capable to re-training for other teachers.*
  - (ii) Các tài liệu và bài tập dùng trong các khóa học/. *Training materials, handouts, exercise and tools*
  - (iii) 02 khóa tập huấn TOT và 01 chuyến hỗ trợ giám sát kỹ thuật được thực hiện/. *training two ToT courses and supervision field trip*
  - (iv) Báo cáo/ *reports*
- **Tập huấn về xây dựng kế hoạch phát triển trường học và giám sát hỗ trợ kỹ thuật có sự tham gia, trong đó có sự lồng ghép kế hoạch chuyển tiếp, giới và khuyết tật/ *Training on developing a school plan and supportive supervision integrating transition, gender and disability inclusion with the participatory method***

- (i) 100% (45) cán bộ quản lý trường mầm non và tiểu học huyện Kim Bôi có kỹ năng xây dựng xây dựng kế hoạch phát triển trường học lồng ghép kế hoạch chuyển tiếp, khuyết tật, giới và kỹ năng giám sát, hỗ trợ kỹ thuật/. *100% (45 teachers) school management officers and managers of pre and primary schools in Kim Boi district has knowledge and skills develop a school plan and supportive supervision integrating transition, gender and disability inclusion with the participatory method*
- (ii) Các tài liệu và bài tập dùng trong các khóa học/. *Training materials, handouts, exercise and tools.*
- (v) 02 khóa tập huấn và 01 chuyến hỗ trợ giám sát kỹ thuật được thực hiện / *training two courses and supervision field trip*
- (iii) Báo cáo/ *report*

## **7. TIÊU CHÍ LỰA CHỌN GIẢNG VIÊN/CONSULTANT SPECIFICATION**

Để thực hiện gói tập huấn này tư vấn cần đạt các tiêu chí sau/ *To carry out the assignment, trainer will be required.*

- Có bằng đại học hoặc cử nhân về giáo dục/*University or bachelor degree in education*
- Có kiến thức về phát triển chiến lược/*Knowledge of strategic development*
- Có kinh nghiệm biên soạn tài liệu và tập huấn cho GV về các nội dung phù hợp (chuyển tiếp, quản lý trường học, giám sát đánh giá trong trường học)/ *Experience in preparing documents and training for teachers on appropriate content (transition, school management, monitoring and evaluation in schools)*
- Có kiến thức về các hoạt động xây dựng năng lực/ *Knowledge of capacity building activities*
- Có kỹ năng thúc đẩy sự tham gia/*Skills to promote participation*
- Có kinh nghiệm và kỹ năng tập huấn online/ *Have online training skills and experiences.*
- Có kỹ năng viết, trình bày, phân tích và lắng nghe/*Have skills in writing, presenting, analyzing and listening*
- Có kinh nghiệm viết báo cáo phân tích/*Experience in writing analytical reports*
- Có kinh nghiệm làm việc, cộng tác với các tổ chức Phi chính phủ làm việc trong lĩnh vực có liên quan tới trẻ em/ *Working experience with International NGOs relate to children*

## **8. GIÁM SÁT VÀ QUẢN LÝ NHIỆM VỤ/MANAGEMENT AND SUPERVISION**

Các công việc nhóm giảng viên được thực hiện dưới sự quản lý chung của Quản lý Vùng văn phòng phát triển Vùng Hòa Bình và Chuyên gia giáo dục Tổ chức ChildFund Việt Nam, Cán bộ dự án Văn phòng phát triển Vùng Hòa Bình/ *The Consultants will work closely with ChildFund's Provincial Manager, Education Technical Specialist and Education Project Officer*

Tất cả báo cáo cần được viết bằng tiếng Việt gửi cả bản mềm và bản cứng/ *All reports should be written in Vietnamese, both soft copy and hard copy*

## **9. TÍNH BẢO MẬT/CONFIDENTIALITY**

Mọi thảo luận và tài liệu liên quan đến TOR này sẽ được hai bên giữ bảo mật/*All discussions and documents relating to this TOR will be treated as confidential by the parties.*

## **10. AN TOÀN TRẺ EM/CHILD SAFEGUARDING**

Nhóm giảng viên sẽ phải tuân thủ theo Chính sách và Quy trình An toàn cho Trẻ em của ChildFund Australia và ký Quy tắc ứng xử An toàn cho trẻ em. Nếu tư vấn/ nhóm giảng viên làm việc, liên hệ trực tiếp hay tiếp cận với thông tin cá nhân của trẻ, tư vấn phải nộp bản xác nhận Lý lịch tư pháp/*The successful applicant will be required to comply with ChildFund Australia's Child Safeguarding Policy and Procedures and to sign the Code of Conduct. If the consultant will be*

*having direct, contact with children or having access to children’s personal information, a Criminal Background Check must also be carried out.*

#### **11. CHỐNG KHỦNG BỐ/COUNTER- TERRORISM**

ChildFund Australia thực hiện nghĩa vụ theo luật của Úc liên quan đến chống khủng bố. Để có thể thực hiện nghĩa vụ của mình, tên của chuyên gia tư vấn/ nhóm giảng viên sẽ được kiểm tra theo quy định của Bộ Ngoại giao và Thương mại (DFAT) và An ninh Quốc gia Úc trước khi bắt đầu mối quan hệ tài chính/ký hợp đồng/ *ChildFund Australia acknowledges its obligation under the Australian laws relating to counter-terrorism. In order to meet its obligation, the consultant’s name will be reviewed against Department of Foreign Affairs and Trade (DFAT) and National Security Australia lists at the onset of financial relationship.*

#### **12. NỘI DỒ SƠ, ĐỀ XUẤT THỜI GIAN VÀ NGÂN SÁCH/HOW TO APPLY, SUGGESTED TIME AND BUDGET**

- Mỗi tư vấn/giảng viên nộp 1 bản lý lịch (CV) cập nhật mới tại thời điểm hiện tại của tư vấn/giảng viên/ *Interested applicants should submit their CV at the present time of the consultant / lecturer*
- Bản phác thảo kế hoạch/chương trình tập huấn/ *Training program*